SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH KON TUM
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: 132 /QĐ-VPĐKĐĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 01 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi đưa vào lưu trữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân tại huyện Đăk Tô

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thì hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-STNMT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, về việc bãi bỏ Quyết định số 102/QĐ-STNMT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 46 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Đăk Tô *(có danh sách kèm theo).*

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đăk Tô và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT Tài nguyên và Môi trường (p/h đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Vũ Quang An

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: 132 /QĐ-VPĐKĐĐ, ngày 01/08/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đăk Tô Kon Tum.

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đình Lang và Bà Nguyễn Thị Kim Liên	CĐ 394171	30/12/2016	Thị trấn Đăk Tô	3	179	902,7	HNK	
2	Bà Thạch Thị Thành Vinh và Ông Nguyễn Ngọc Dục	BU 428403	28/03/2017	Tân Cảnh	150	93	137,3	ONT	
3	Ông Trần Văn Tám	Q 241037	08/12/1999	Tân Cảnh	15, 17, 24, 02	1F, 10	48793	CN - ĐM	
4	Ông Trần Minh Sang	AH 006894	20/04/2007	Kon Đào	261a-2	04	240	ONT - HNK	
5	Ông Nguyễn Quang Ngọc	T 872958	26/11/2001	Tân Cảnh	50	2	1536	T - Vườn	
6	Ông Hà Văn Chúc và Bà Nguyễn Thị Thu Hà	CP 860549	25/12/2018	Thị trấn Đăk Tô	60	165	3848,4	ODT - CLN	
7	Ông Phạm Văn Phong	T 872612	26/11/2001	Tân Cảnh	2	2	860	T - Vườn	
8	Ông Hồ Công	AG 172760	29/12/2006	Thị trấn Đăk Tô	00	00	330	ODT - CLN	
9	Ông Ngọc Văn Hồng	Đ 507019	16/12/2004	Ngọc Tụ	13		77000	LN	
10	Ông Đinh Vui	Y 256933	20/08/2003	Diên Bình	1	47	10991	N Rẫy	
11	Bà Lê Thị Đào và Ông Cù Xuân Trường	AO 071953	22/07/2009	Thị trấn Đăk Tô	374	26	356,7	ODT - HNK	
12	Ông Mai Văn Cường và Bà Nguyễn Thị Thu	BN 396696	14/07/2014	Ngọc Tụ	19	41	21410,7	CLN	
13	Ông Lâm Ngọc Tu và Bà Nguyễn Thị Luyến	BC 924623	14/04/2014	Diên Bình	51	92	1821,7	ONT - HNK	
14	Ông A Phong và Bà Y Hình	DH 989374	13/12/2022	Thị trấn Đăk Tô	1	52	6044,4	CLN	
15	Ông Trần Văn Hùng và Bà Nguyễn Thị Minh	AP 961169	12/10/2009	Thị trấn Đăk Tô	12	28	15353	CLN	
16	Ông Vũ Đức Mạnh và Bà Nguyễn Thị Hoa	AH 006589	13/11/2007	Thị trấn Đăk Tô	13	00	150	ODT	
17	Ông Nguyễn Văn Sửu	K 044584	29/08/1997	Diên Bình			400	TC	
18	Bà Trần Thị Kỷ và Ông Phạm Như Vương	BC 983569	03/11/2014	Diên Bình	159	78	248,2	ONT - HNK	
19	Bà Y Hut	BU 560476	13/05/2014	Pô Kô	211	33	6753,6	CLN	
20	Ông Nguyễn Thương	C 434772	06/08/1994	Kon Đào	27	01	1150	TC - KTV	
21	Bà Y Tin và Ông A Ngai	AC 378378	21/04/2005	Kon Đào	40	83	6605	N Rẫy	

22	Ông Nguyễn Văn Dâng	BH 385373	30/12/2011	Đăk Rơ Nga	2	14	17846	CLN	
23	Ông Lê Sở và Bà Lê Thị Sương	AM 444954	24/10/2008	Kon Đào	00	00	28329	CLN	
24	Bà Lò Thị Xuân Mai và Ông Trần Công Định	AP 961034	08/11/2009	Thị trấn Đăk Tô	81	199	170	ODT - HNK	
25	Bà Lương Thị Kim Thúy và Ông A Chiến	CP 734352	24/10/2018	Tân Cảnh	58	77	765,2	HNK	
26	Ông A Nam và Bà Y Ring	BT 333120	27/03/2014	Đăk Trăm	423	66	591,8	ONT - HNK	
27	Ông Nguyễn Công Huy	G 164161	28/08/1995	Diên Bình	191a	01	400	TC - KTV	
28	Bà Y Như Nga	AB 605480	21/02/2005	Thị trấn Đăk Tô	00	00	180	Đất ở	
29	Ông Trần Văn Bạn	K 044467	02/09/1997	Diên Bình	175	14	600	Đất ở - KTV	
30	Ông Đỗ Văn Hải	Y 848603	12/12/2003	Diên Bình	89b	01	200	Đất ở	
31	Bà Bùi Thị Dậy		17/06/1989	Tân Cảnh	00	00	1650	TC	
32	Ông Nguyễn Thân	Y 786670	28/10/2003	Thị trấn Đăk Tô			1870	Đất ở - Vườn	
33	Ông Trần Bảo	C 415952	15/11/1994	Diên Bình	21	04	1692	Đất ở - Vườn	
34	Ông A Rin và bà Y Hlơng	BD 626750	30/11/2010	Diên Bình	29	83	9402	CLN	
35	Bà Trần Thị Huệ	BH 385722	21/08/2012	Diên Bình	227	59	85,5	ONT	
36	Bà Bùi Thị Kiền	K 044042	26/10/1998	Diên Bình	312	02	1200	Đất ở - KTV	
37	Ông A Lý và Bà Y Yôh	BN 410193	14/05/2014	Ngọc Tụ	66	15	35449,2	CLN	
38	Ông A Voi	AC 918531	08/12/2005	Pô Kô	27	9	9248	CNLN	
39	Bà Y Choang	T 915944	22/10/200	Ngọc Tụ	73, 77	19	14226	T - Vườn - ĐRM	
40	Ông A Lý và Bà Y Yôh	BN 410194	31/08/2018	Ngọc Tụ	8	60	2511,2	ONT - HNK	
41	Bà Đỗ Thị Thủy	AM 444919	22/09/2008	Tân Cảnh	00	00	1700	HNK	
42	Ông Bùi Hữu Đức	X 149157	13/06/2003	Ngọc Tụ	7	1	38855	CN	
43	Bà Y Mol	BC 709585	16/01/2012	Pô Kô	17a	45	2438	ONT - HNK	
44	Bà Lê Thị Xuyến	BT 349153	06/12/2014	Kon Đào	58	41	3181,3	ONT - HNK	
45	Bà Trần Thị Huệ	Đ 481309	14/10/2004	Thị trấn Đăk Tô			975	T - Vườn	
46	Ông Phạm Văn Thuấn	M 212990	08/12/1999	Tân Cảnh	13, 55	05	13500	CN	